

Đông Hòa, ngày 06 tháng 11 năm 2024

Số: 182/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Lê Thị Thu H, sinh năm 1993; địa chỉ: khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Y.

- **Bị đơn:** Nguyễn Sung T, sinh năm 1986; địa chỉ: khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn bà Lê Thị Thu H và bị đơn ông Nguyễn Sung T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: nguyên đơn bà Lê Thị Thu H và bị đơn ông Nguyễn Sung T thống nhất có 02 con chung Nguyễn Hoàng A – sinh ngày 01/8/2016, Nguyễn Hoàng G – sinh ngày 08/9/2021. Nay ly hôn bà H và ông T thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng A cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là cháu Nguyễn Hoàng G cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: nguyên đơn bà Lê Thị Thu H và bị đơn ông Nguyễn Sung T thống nhất không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: nguyên đơn bà Lê Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền số 0003384 ngày 19/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, tỉnh P nên được hoàn lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh P;
- VKSND thị xã Đ;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- UBND phường T, thị xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Xuân Huy